



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HĐ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC LOẠI C
NHNN NĂM 2023

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC PHÍA BẮC NĂM 2023**

Phòng thi số 16; Vị trí dự thi: Chuyên viên Thanh tra, giám sát ngân hàng

Địa điểm: Phòng T203 nhà B2 - Trung tâm Công nghệ Thông tin - Học viện Ngân hàng

Thời gian: Ca thi 3, từ 16h00 - 18h00 ngày 07/12/2023

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	TTGS2355	Đinh Văn An	16-09-1996		CN Hà Nội	CV TTGSNH		Dân tộc thiểu số	
2	TTGS2356	Đặng Thị Phương Anh		26-06-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
3	TTGS2357	Đặng Thị Vân Anh		25-11-2000	CN Hà Nội	CVTTGSNH			
4	TTGS2358	Đoàn Tuấn Anh	20-03-2001		CN Hà Nội	CVTTGSNH			
5	TTGS2359	Đỗ Thị Minh Anh		29-08-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
6	TTGS2360	Hoàng Minh Anh	21-04-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
7	TTGS2361	Lê Mai Anh		03-06-2001	CN Hà Nội	CVTTGSNH			
8	TTGS2362	Lê Ngọc Anh		29-08-1996	CN Hà Nội	CVTTGSNH			
9	TTGS2363	Lê Quỳnh Anh		12-05-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
10	TTGS2364	Mai Đỗ Việt Anh	28-12-2001		CN Hà Nội	CVTTGSNH			
11	TTGS2365	Ngô Thị Phương Anh		03-02-1996	CN Hà Nội	CVTTGSNH			
12	TTGS2366	Nguyễn Hải Anh		09-06-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
13	TTGS2367	Nguyễn Hồng Anh		25-07-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
14	TTGS2368	Nguyễn Kim Anh		30-01-1992	CN Hà Nội	CVTTGSNH			
15	TTGS2369	Nguyễn Khắc Hoàng Anh	03-10-1997		CN Hà Nội	CVTTGSNH			
16	TTGS2370	Nguyễn Phương Anh		04-03-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
17	TTGS2371	Nguyễn Thị Lan Anh		15-08-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
18	TTGS2372	Nguyễn Thị Lan Anh		21-06-1993	CN Hà Nội	CV TTGSNH			



STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
19	TTGS2373	Nguyễn Thị Lan Anh		28-10-1991	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
20	TTGS2374	Nguyễn Thị Minh Anh		06-12-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
21	TTGS2375	Nguyễn Thị Thùy Anh		15-09-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
22	TTGS2376	Nguyễn Thị Vân Anh		15-07-1987	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
23	TTGS2377	Phạm Diệu Anh		29-10-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH	Bằng ĐH do CSĐT nước ngoài cấp		
24	TTGS2378	Tạ Duy Anh	12-10-1999		CN Hà Nội	CV TTGSNH	Bằng ĐH do CSĐT nước ngoài cấp		
25	TTGS2379	Trần Đức Anh	12-10-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
26	TTGS2380	Trần Thị Kim Anh		08-01-1993	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
27	TTGS2381	Trịnh Thị Hải Anh		26-05-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
28	TTGS2382	Vũ Bảo Quế Anh		17-09-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
29	TTGS2383	Vũ Ngọc Anh		19-04-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
30	TTGS2384	Vũ Phương Anh		24-07-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
31	TTGS2385	Mai Ngọc Ánh		04-02-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH	Bằng Ths do CSĐT nước ngoài cấp		
32	TTGS2386	Nguyễn Thị Ngọc Ánh		20-08-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
33	TTGS2387	Phạm Ngọc Ánh		24-11-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
34	TTGS2388	Đỗ Ngọc Bích		11-08-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
35	TTGS2389	Nguyễn Thị Bích		30-03-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
36	TTGS2390	Trần Thanh Bình	15-09-1998		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
37	TTGS2391	Vũ Thanh Bình		05-05-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
38	TTGS2392	La Văn Công	25-06-1994		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
39	TTGS2393	Hoàng Mạnh Cường	04-10-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
40	TTGS2394	Lê Cường	29-07-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			



Handwritten signature or mark.



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HĐ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC LOẠI C
NHNN NĂM 2023

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC PHÍA BẮC NĂM 2023

Phòng thi số 17; Vị trí dự thi: Chuyên viên Thanh tra, giám sát ngân hàng
 Địa điểm: Phòng T303 nhà B2 - Trung tâm Công nghệ Thông tin - Học viện Ngân hàng
 Thời gian: Ca thi 3, từ 16h00 - 18h00 ngày 07/12/2023

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	TTGS2395	Phạm Tuấn Cường	13-07-1995		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
2	TTGS2396	Phạm Minh Châu		24-03-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
3	TTGS2397	Hoàng Kim Chi		12-12-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
4	TTGS2398	Lê Linh Chi		03-09-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
5	TTGS2399	Nguyễn Hà Chi		17-10-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
6	TTGS2400	Trần Khánh Chi		24-03-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
7	TTGS2401	Vũ Thị Linh Chi		23-07-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
8	TTGS2402	Vũ Việt Chính		02-07-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
9	TTGS2403	Nguyễn Tiến Danh	03-04-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
10	TTGS2404	Nguyễn Hồng Diễm		03-12-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH		DT Tày	
11	TTGS2405	Nguyễn Thị Diệp		01-09-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
12	TTGS2406	Vũ Đăng Doanh	09-07-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH		DT Tày	
13	TTGS2407	Cần Thị Phương Dung		08-09-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH		Dân tộc thiểu số	
14	TTGS2408	Nguyễn Hải Dung		31-03-1987	CN Hà Nội	CV TTGSNH		Con đẻ người nhiễm CĐHH	
15	TTGS2409	Nguyễn Lê Mỹ Dung		02-11-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
16	TTGS2410	Trần Kim Dung		05-09-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
17	TTGS2411	Trần Phương Dung		18-12-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			



11

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
18	TTGS2412	Đỗ Anh Dũng	25-03-1996		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
19	TTGS2413	Trịnh Trung Dũng	16-11-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
20	TTGS2414	Hoàng Thùy Duyên		22-11-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
21	TTGS2415	Lê Mỹ Duyên		22-06-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
22	TTGS2416	Nguyễn Ngọc Thùy Dương		19-03-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH		Con TB	
23	TTGS2417	Nguyễn Thùy Dương		09-12-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
24	TTGS2418	Vũ Thùy Dương		16-01-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
25	TTGS2419	Nguyễn Phú Đạt	03-12-1999		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
26	TTGS2420	Dương Khắc Đông	15-10-1994		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
27	TTGS2421	Nguyễn Minh Đông	09-05-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
28	TTGS2422	Đỗ Hương Giang		27-03-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
29	TTGS2423	Nguyễn Thị Quỳnh Giang		02-12-1991	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
30	TTGS2424	Tạ Kiều Hương Giang		19-08-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH	Bảng ĐH do CSĐT nước ngoài cấp		
31	TTGS2425	Tưởng Thị Giang		14-04-1990	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
32	TTGS2426	Trần Hương Giang		09-05-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
33	TTGS2427	Trần Thu Giang		27-02-1995	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
34	TTGS2428	Đặng Ngọc Hà		29-11-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH		DT Tày	
35	TTGS2429	Lê Thị Thu Hà		11-08-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
36	TTGS2430	Ngô Thị Thu Hà		27-06-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
37	TTGS2431	Nguyễn Thị Hà		20-06-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
38	TTGS2432	Nguyễn Thu Hà		17-07-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
39	TTGS2433	Phạm Lê Hà		26-11-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
40	TTGS2434	Phạm Thu Hà		01-06-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			



Handwritten signature or mark.



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HĐ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC LOẠI C
NHNN NĂM 2023

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC PHÍA BẮC NĂM 2023

Phòng thi số 18; Vị trí dự thi: Chuyên viên Thanh tra, giám sát ngân hàng
Địa điểm: Phòng T304 nhà B2 - Trung tâm Công nghệ Thông tin - Học viện Ngân hàng
Thời gian: Ca thi 3, từ 16h00 - 18h00 ngày 07/12/2023

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	TTGS2435	Trần Thị Thu Hà		19-10-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
2	TTGS2436	Trịnh Văn Hà	19-05-1993		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
3	TTGS2437	Vũ Thị Hà		08-03-1991	CN Hà Nội	CV TTGSNH		DT Tây	
4	TTGS2438	Nguyễn Thanh Hải	07-10-1997		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
5	TTGS2439	Nguyễn Văn Hải	18-11-1991		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
6	TTGS2440	Lê Mỹ Hạnh		17-06-1991	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
7	TTGS2441	Lê Thị Hạnh		05-03-1995	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
8	TTGS2442	Bùi Thị Thu Hằng		17-10-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
9	TTGS2443	Đỗ Thu Hằng		11-11-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
10	TTGS2444	Nguyễn Thu Hằng		31-01-1989	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
11	TTGS2445	Nguyễn Thúy Hằng		16-12-1991	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
12	TTGS2446	Trần Thu Hằng		12-08-1986	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
13	TTGS2447	Trần Vũ Thúy Hằng		16-09-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH		Con TB	
14	TTGS2448	Trương Thanh Hậu		14-07-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
15	TTGS2449	Đàm Thu Hiền		27-11-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
16	TTGS2450	Lê Thị Phương Hiền		28-06-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
17	TTGS2451	Nguyễn Thảo Hiền		19-01-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
18	TTGS2452	Nguyễn Thị Thu Hiền		15-09-1993	CN Hà Nội	CV TTGSNH		Con TB	



STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
19	TTGS2453	Phạm Thị Hiền		03-05-1990	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
20	TTGS2454	Phan Thị Thúy Hiền		10-09-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
21	TTGS2455	Trần Thu Hiền		28-11-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
22	TTGS2456	Trần Thanh Hiếu	09-10-1998		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
23	TTGS2457	Lê Ngọc Hiệu	16-06-1996		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
24	TTGS2458	Hoàng Thị Thanh Hoa		27-10-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
25	TTGS2459	Nguyễn Thị Hoa		12-01-1995	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
26	TTGS2460	Phạm Xuân Hòa	20-12-1992		CN Hà Nội	CV TTGSNH		Con BB	
27	TTGS2461	Phan Diệu Hoàng		05-10-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
28	TTGS2462	Trần Thị Hồng		24-08-1992	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
29	TTGS2463	Lưu Thị Bích Hợp		01-03-1984	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
30	TTGS2464	Lê Thị Thanh Huệ		20-07-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
31	TTGS2465	Nguyễn Thị Huệ		16-03-1986	CN Hà Nội	CV TTGSNH		Con BB	
32	TTGS2466	Phạm Thị Huyền		28-09-1985	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
33	TTGS2467	Bùi Thị Huyền		01-12-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
34	TTGS2468	Bùi Thị Thu Huyền		21-6-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
35	TTGS2469	Đoàn Khánh Huyền		24-02-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
36	TTGS2470	Hà Thị Thu Huyền		08-05-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			



Handwritten signature or mark.



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỒ TUYÊN DỤNG CÔNG CHỨC LOẠI C
NHNN NĂM 2023

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC PHÍA BẮC NĂM 2023

Phòng thi số 19; Vị trí dự thi: Chuyên viên Thanh tra, giám sát ngân hàng
 Địa điểm: Phòng T403 nhà B2 - Trung tâm Công nghệ Thông tin - Học viện Ngân hàng
 Thời gian: Ca thi 3, từ 16h00 - 18h00 ngày 07/12/2023

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	TTGS2471	Nguyễn Thanh Huyền		31-12-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
2	TTGS2472	Nguyễn Thị Thanh Huyền		10-07-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
3	TTGS2473	Nguyễn Thị Thu Huyền		27-11-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
4	TTGS2474	Nguyễn Thị Thu Huyền		09-11-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH		Con TB	
5	TTGS2475	Phạm Thị Thu Huyền		20-06-1986	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
6	TTGS2476	Trần Thị Thu Huyền		23-05-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
7	TTGS2477	Vũ Thảo Huyền		22-06-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
8	TTGS2478	Lê Quốc Hưng	01-10-1999		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
9	TTGS2479	Trần Khải Hưng	27-04-1984		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
10	TTGS2480	Bùi Thị Hương		17-09-1995	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
11	TTGS2481	Cao Nguyễn Thu Hương		07-09-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
12	TTGS2482	Hoàng Thúc Hương		21-08-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH		DT Tày	
13	TTGS2483	Khúc Thanh Hương		31-12-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
14	TTGS2484	Nông Thị Liên Hương		13-12-1987	CN Hà Nội	CV TTGSNH		DT Tày	
15	TTGS2485	Ngô Quỳnh Hương		22-09-1995	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
16	TTGS2486	Nguyễn Thị Hương		12-7-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
17	TTGS2487	Nguyễn Thị Thu Hương		24-10-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
18	TTGS2488	Phạm Thị Thu Hương		22-09-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			



STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
19	TTGS2489	Vương Thu	Hương		25-01-1989	CN Hà Nội	CV TTGSNH	Bảng ĐH do CSDT nước ngoài cấp		
20	TTGS2490	Lê Thanh	Hường		16-08-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
21	TTGS2491	Nguyễn Thị Thu	Hường		15-05-1992	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
22	TTGS2492	Thang Thị	Kết		28-09-1992	CN Hà Nội	CV TTGSNH		DT Tây	
23	TTGS2493	Vũ Nguyễn Trung	Kiên	05-12-2000		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
24	TTGS2494	Lê Tuấn	Kiệt	25-11-1999		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
25	TTGS2495	Dương Ngọc	Khánh	17-04-1999		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
26	TTGS2496	Đoàn Thị	Lai		07-10-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
27	TTGS2497	Trần Thị	Lan		01-10-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
28	TTGS2498	Lý Văn	Lanh	05-10-1984		CN Hà Nội	CV TTGSNH		DT San Chí	
29	TTGS2499	Bùi Thị	Liên		14-09-1991	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
30	TTGS2500	Bùi Thùy	Linh		08-05-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
31	TTGS2501	Đặng Thùy	Linh		15-08-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
32	TTGS2502	Đoàn Thị Ánh	Linh		22-12-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
33	TTGS2503	Hoàng Thục	Linh		25-08-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
34	TTGS2504	Hoàng Thùy	Linh		05-09-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH		DT Tây	
35	TTGS2505	Hồ Trần Cẩm	Linh		05-10-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
36	TTGS2506	Lê Thị Mai	Linh		10-10-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
37	TTGS2507	Lê Thị Phương	Linh		09-12-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
38	TTGS2508	Ngô Thị Ngọc	Linh		20-04-1995	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
39	TTGS2509	Ngô Thị Phương	Linh		02-09-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
40	TTGS2510	Nguyễn Hải	Linh	29-11-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			





NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỒ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC LOẠI C
NHNN NĂM 2023

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC PHÍA BẮC NĂM 2023

Phòng thi số 20; Vị trí dự thi: Chuyên viên Thanh tra, giám sát ngân hàng
 Địa điểm: Phòng T404 nhà B2 - Trung tâm Công nghệ Thông tin - Học viện Ngân hàng
 Thời gian: Ca thi 3, từ 16h00 - 18h00 ngày 07/12/2023

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	TTGS2511	Nguyễn Hạnh	Linh		13-11-1995	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
2	TTGS2512	Nguyễn Khánh	Linh		16-10-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
3	TTGS2513	Nguyễn Mai	Linh		12-05-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
4	TTGS2514	Nguyễn Phương	Linh		20-12-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
5	TTGS2515	Nguyễn Phương	Linh		06-11-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
6	TTGS2516	Nguyễn Thảo	Linh		13-01-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
7	TTGS2517	Nguyễn Thị Thùy	Linh		15-07-1995	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
8	TTGS2518	Nguyễn Vũ Thùy	Linh		17-10-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
9	TTGS2519	Phạm Khánh	Linh		08-02-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
10	TTGS2520	Trần Đặng Thùy	Linh		05-09-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
11	TTGS2521	Trần Hồng Hạnh	Linh		05-03-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
12	TTGS2522	Trần Phương	Linh		02-11-1995	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
13	TTGS2523	Trịnh Khánh	Linh		16-11-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH	Bảng ĐH do CSĐT nước ngoài cấp		
14	TTGS2524	Vũ Viết Yến	Linh		04-12-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
15	TTGS2525	Nguyễn Hồng	Linh	05-04-1998		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
16	TTGS2526	Lý Thanh	Loan		11-09-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH		DT Nùng	
17	TTGS2527	Nguyễn Bích	Loan		22-10-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
18	TTGS2528	Nguyễn Thanh	Loan		15-7-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			



h

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
19	TTGS2529	Nguyễn Thành	Long	16-12-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
20	TTGS2530	Nguyễn Văn Thành	Long	19-02-2000		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
21	TTGS2531	Hoàng Thị Quỳnh	Ly		24-03-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
22	TTGS2532	Phạm Vũ Hương	Ly		06-04-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
23	TTGS2533	Vũ Thị	Lý		11-10-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
24	TTGS2534	Đoàn Thị Trúc	Mai		15-07-1995	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
25	TTGS2535	Phạm Chi	Mai		03-01-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
26	TTGS2536	Phạm Thị Ngọc	Mai		01-01-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
27	TTGS2537	Trần Ngọc	Mai		19-09-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH	Cử nhân ngôn ngữ Anh		
28	TTGS2538	Trần Thị Thanh	Mai		22-03-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
29	TTGS2539	Đinh Đức	Mạnh	20-06-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
30	TTGS2540	Nguyễn Thị	Mến		19-09-1991	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
31	TTGS2541	Thân Thị	Mến		07-8-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
32	TTGS2542	Trần Thị	Miền		10-02-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
33	TTGS2543	Chu Nguyệt	Minh		05-12-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH	Bằng Ths do CSĐT nước ngoài cấp		
34	TTGS2544	Lê Nhật	Minh	08-04-1997		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
35	TTGS2545	Nguyễn Tiến	Minh	25-11-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
36	TTGS2546	Nguyễn Tuấn	Minh		26-08-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
37	TTGS2547	Hoàng Vũ Huyền	My		01-02-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
38	TTGS2548	Lưu Thị Trà	My		12-01-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
39	TTGS2549	Lê Nhật	Mỹ		20-02-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
40	TTGS2550	Trần Thị Khánh	Ninh		16-09-1991	CN Hà Nội	CV TTGSNH			



A handwritten signature in black ink is located at the bottom right corner of the page.



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HĐ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC LOẠI C
NHNN NĂM 2023

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC PHÍA BẮC NĂM 2023

Phòng thi số 21; Vị trí dự thi: Chuyên viên Thanh tra, giám sát ngân hàng
Địa điểm: Phòng T503 nhà B2 - Trung tâm Công nghệ Thông tin - Học viện Ngân hàng
Thời gian: Ca thi 3, từ 16h00 - 18h00 ngày 07/12/2023

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	TTGS2551	Đặng Thị	Nga		10-02-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
2	TTGS2552	Hồ Thanh	Nga		27-09-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
3	TTGS2553	Nguyễn Quỳnh	Nga		19-03-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
4	TTGS2554	Trần Thị Thanh	Nga		06-07-1987	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
5	TTGS2555	Hoàng Tuyết	Ngân		04-12-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
6	TTGS2556	Lưu Thị Tường	Ngân		14-10-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
7	TTGS2557	Nguyễn Lê Quỳnh	Ngân		09-10-1993	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
8	TTGS2558	Nguyễn Thị Mai	Ngân		03-08-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
9	TTGS2559	Nguyễn Thị Thanh	Ngân		16-11-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
10	TTGS2560	Phạm Thu	Ngân		01-09-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
11	TTGS2561	Nguyễn Thị Thúy	Ngân		06-03-1979	CN Hà Nội	CV TTGSNH		Con TB	
12	TTGS2562	Bùi Thị Hồng	Ngọc		26-08-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
13	TTGS2563	Dương Thị Bích	Ngọc		06-09-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
14	TTGS2564	Đỗ Thu	Ngọc		07-09-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
15	TTGS2565	Hoàng Bảo	Ngọc		09-08-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
16	TTGS2566	Lê Thị Bích	Ngọc		11-4-1984	CN Hà Nội	CV TTGSNH		Con TB	
17	TTGS2567	Lê Thúy	Ngọc		14-10-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
18	TTGS2568	Nguyễn Thị	Ngọc		10-03-1983	CN Hà Nội	CV TTGSNH		Con TB	



10

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
19	TTGS2569	Nguyễn Thị Bích	Ngọc		02-08-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
20	TTGS2570	Nguyễn Thị Bích	Ngọc		08-02-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
21	TTGS2571	Trần Thị Minh	Ngọc		26-10-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
22	TTGS2572	Vũ Thị Khánh	Ngọc		29-05-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
23	TTGS2573	Trần Thị Ánh	Nguyệt		05-11-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
24	TTGS2574	Bế Minh	Nhã		30-8-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH		DT Tày	
25	TTGS2575	Đỗ Thị Hồng	Nhật		20-06-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
26	TTGS2576	Lưu Trần Minh	Nhật	09-10-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
27	TTGS2577	Lê Thị Hồng	Nhung		28-09-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
28	TTGS2578	Nguyễn Cẩm	Nhung		27-07-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
29	TTGS2579	Phan Thị	Nhung		22-08-1988	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
30	TTGS2580	Đinh Thị Quỳnh	Như		08-01-1991	CN Hà Nội	CV TTGSNH		Con TB	
31	TTGS2581	Nguyễn Sỹ Hoàng	Phong	03-12-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
32	TTGS2582	Đào Hồng	Phương		12-12-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
33	TTGS2583	Nguyễn Thị Liên	Phương		25-12-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
34	TTGS2584	Nguyễn Thị Minh	Phương		23-10-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
35	TTGS2585	Nguyễn Thị Minh	Phương		02-02-1989	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
36	TTGS2586	Nguyễn Thị Minh	Phương		11-10-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
37	TTGS2587	Nguyễn Thị Thu	Phương		26-07-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
38	TTGS2588	Nguyễn Thị Thu	Phương		16-04-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
39	TTGS2589	Phan Thị Thu	Phương		25-11-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
40	TTGS2590	Trương Thị Nam	Phương		22-03-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			



Handwritten signature or mark.



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HĐ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC LOẠI C
NHNN NĂM 2023

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC PHÍA BẮC NĂM 2023

Phòng thi số 22; Vị trí dự thi: Chuyên viên Thanh tra, giám sát ngân hàng
 Địa điểm: Phòng T504 nhà B2 - Trung tâm Công nghệ Thông tin - Học viện Ngân hàng
 Thời gian: Ca thi 3, từ 16h00 - 18h00 ngày 07/12/2023

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	TTGS2591	Vũ Hà	Phương		05-04-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
2	TTGS2592	Lê Hùng	Quân	02-09-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
3	TTGS2593	Phạm Tiến	Quân	15-06-1988		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
4	TTGS2594	Cần Thị Minh	Quý		08-09-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
5	TTGS2595	Dư Thị	Quỳnh		22-03-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
6	TTGS2596	Phạm Diễm	Quỳnh		28-02-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
7	TTGS2597	Tường Thu	Son		23-11-1991	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
8	TTGS2598	Đào Anh	Tài	28-12-2000		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
9	TTGS2599	Lê Minh	Tâm	28-10-2001		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
10	TTGS2600	Dương Đình	Tân	11-03-1992		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
11	TTGS2601	Nguyễn Phạm	Tân	18-09-1999		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
12	TTGS2602	Trần Thủy	Tiên		16-04-1995	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
13	TTGS2603	Nguyễn Thị Kim	Tiến		16-01-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
14	TTGS2604	Kiều Quang	Tồn	04-08-1990		CN Hà Nội	CV TTGSNH	Cử nhân ngôn ngữ Anh		
15	TTGS2605	Hoàng Thị Cẩm	Tú		13-10-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
16	TTGS2606	Nguyễn Ngọc	Tú		25-07-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
17	TTGS2607	Nguyễn Thanh	Tú		10-10-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
18	TTGS2608	Hoàng Thanh	Tùng	20-08-1995		CN Hà Nội	CV TTGSNH			



Handwritten signature or mark.

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
19	TTGS2609	Lê Thanh	Tùng	02-09-1998		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
20	TTGS2610	Đỗ Văn	Tuyển	08-04-1998		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
21	TTGS2611	Nguyễn Thị Kim	Tuyển		05-09-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
22	TTGS2612	Phạm Thị	Tươi		21-12-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
23	TTGS2613	Đỗ Tuấn	Thành	21-03-2000		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
24	TTGS2614	Trần Thị	Thành		19-05-1992	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
25	TTGS2615	Đàm Phương	Thảo		12-10-2002	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
26	TTGS2616	Nguyễn Phương	Thảo		21-10-1992	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
27	TTGS2617	Nguyễn Thị	Thảo		25-03-1992	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
28	TTGS2618	Phạm Thị	Thảo		04-02-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
29	TTGS2619	Quách Thu	Thảo		30-01-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
30	TTGS2620	Trần Phương	Thảo		08-03-1991	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
31	TTGS2621	Trịnh Phương	Thảo		02-03-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
32	TTGS2622	Trần Thị Phương	Thảo		07-10-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
33	TTGS2623	Hoàng Thị	Thắm		14-07-1995	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
34	TTGS2624	Lê Duy	Thi	16-07-1988		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
35	TTGS2625	Vũ Tuấn	Thiên	07-12-1997		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
36	TTGS2626	Phạm Hoài	Thu		28-06-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
37	TTGS2627	Phạm Ninh	Thuận		19-09-1992	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
38	TTGS2628	Cao Thị Thanh	Thùy		08-05-1988	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
39	TTGS2629	Ngô Thị	Thùy		22-11-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
40	TTGS2630	Nguyễn Thị	Thùy		21-07-1993	CN Hà Nội	CV TTGSNH			



Handwritten signature or mark.



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỒ TUYÊN DỤNG CÔNG CHỨC LOẠI C
NHNN NĂM 2023

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC PHÍA BẮC NĂM 2023

Phòng thi số 23; Vị trí dự thi: Chuyên viên Thanh tra, giám sát ngân hàng

Địa điểm: Phòng T105 nhà D1 - Hội trường lớn - Học viện Ngân hàng

Thời gian: Ca thi 3, từ 16h00 - 18h00 ngày 07/12/2023

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	TTGS2631	Tô Thị Thanh	Thùy		06-03-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
2	TTGS2632	Nguyễn Thị	Thúy		12-11-1987	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
3	TTGS2633	Đào Thị	Thương		08-05-1993	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
4	TTGS2634	Dương Thị Thu	Trang		10-02-1993	CN Hà Nội	CV TTGSNH	Cử nhân ngôn ngữ Anh		
5	TTGS2635	Đỗ Huyền	Trang		18-12-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
6	TTGS2636	Lê Đào Thiên	Trang		14-08-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
7	TTGS2637	Nghiêm Thị Thu	Trang		02-12-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
8	TTGS2638	Nguyễn Huyền	Trang		27-11-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
9	TTGS2639	Nguyễn Thị Dung	Trang		11-08-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
10	TTGS2640	Nguyễn Thị Thu	Trang		25-07-1989	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
11	TTGS2641	Nguyễn Thu	Trang		04-01-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
12	TTGS2642	Nguyễn Thu	Trang		04-11-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
13	TTGS2643	Nguyễn Thùy	Trang		31-05-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
14	TTGS2644	Trần Việt Hà	Trang		16-04-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
15	TTGS2645	Vũ Huyền	Trang		15-10-1996	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
16	TTGS2646	Vũ Thu	Trang		21-01-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
17	TTGS2647	Nguyễn Hà Phương	Trâm		20-11-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
18	TTGS2648	Nguyễn Ngọc	Trâm		13-06-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			



STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
19	TTGS2649	Đào Thị Kiều	Trinh		22-02-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
20	TTGS2650	Khiếu Việt	Trinh		16-04-1993	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
21	TTGS2651	Nguyễn Thị Kiều	Trinh		09-03-1994	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
22	TTGS2652	Trần Ngọc Phương	Trinh		27-12-1997	CN Hà Nội	CV TTGSNH	Bằng Ths do CSDT nước ngoài cấp		
23	TTGS2653	Nguyễn Hạ Huệ	Trúc		28-04-1998	CN Hà Nội	CV TTGSNH		Dân tộc thiểu số	
24	TTGS2654	Đàm Quang	Trung	14-02-1992		CN Hà Nội	CV TTGSNH	Cử nhân ngoại ngữ		
25	TTGS2655	Đặng Quang	Trung	14-3-1996		CN Hà Nội	CV TTGSNH		Con BB	
26	TTGS2656	Đặng Khánh	Uyên		13-01-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
27	TTGS2657	Đỗ Thị Tú	Uyên		17-02-1992	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
28	TTGS2658	Trần Thị Kim	Uyên		01-08-1999	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
29	TTGS2659	Chu Thảo	Vân		21-08-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
30	TTGS2660	Phạm Lê Khánh	Vân		26-10-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
31	TTGS2661	Bùi Đức	Việt	17-04-1996		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
32	TTGS2662	Nguyễn Hoàng	Việt	12-09-2000		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
33	TTGS2663	Phùng Quốc	Việt	22-07-1989		CN Hà Nội	CV TTGSNH			
34	TTGS2664	Nguyễn Thị Thanh	Xuân		01-02-2001	CN Hà Nội	CV TTGSNH			
35	TTGS2665	Trần Thị	Yến		24-08-2000	CN Hà Nội	CV TTGSNH			



11



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HĐ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC LOẠI C
NHNN NĂM 2023

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC PHÍA BẮC NĂM 2023

Phòng thi số 24; Vị trí dự thi: Chuyên viên Thanh tra, giám sát ngân hàng

Địa điểm: Phòng 203 nhà D1 - Hội trường lớn - Học viện Ngân hàng

Thời gian: Ca thi 3, từ 16h00 - 18h00 ngày 07/12/2023

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	TTGS2666	Lê Thị Vân	Anh		22-08-1994	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
2	TTGS2667	Lê Quỳnh	Chi		14-10-1996	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
3	TTGS2668	Trần Tiến	Đạt	25-01-1999		CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
4	TTGS2669	Phạm Thị Thùy	Dung		16-10-2001	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
5	TTGS2670	Lê Thị Hồng	Hà		02-10-1997	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
6	TTGS2671	Đào Quế	Hằng		24-11-1995	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
7	TTGS2672	Bùi Thị	Hạnh		14-07-1992	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
8	TTGS2673	Nguyễn Thị Thúy	Hiền		25-01-2001	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
9	TTGS2674	Nguyễn Trung	Hiếu	11-07-1992		CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
10	TTGS2675	Quách Minh	Hiếu	25-02-1998		CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
11	TTGS2676	Nguyễn Thị	Hoa		19-08-1992	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
12	TTGS2677	Hoàng Như	Hữu	25-02-1998		CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
13	TTGS2678	Hoàng Trọng	Huy	24-12-2001		CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
14	TTGS2679	Nguyễn Văn	Khải	30-07-1991		CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
15	TTGS2680	Phan Vũ Nhật	Linh		22-09-1998	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
16	TTGS2681	Trần Diệu	Linh		06-09-1993	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
17	TTGS2682	Chu Đức	Minh	07-02-1991		CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
18	TTGS2683	Lê Hồng	Minh	07-07-1992		CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
19	TTGS2684	Trần Thị	Nga		28-01-1990	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
20	TTGS2685	Nguyễn Minh	Ngọc		22-12-1998	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
21	TTGS2686	Trương Thị Bích	Ngọc		07-02-1987	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
22	TTGS2687	Đỗ Thục	Sương		20-01-1999	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
23	TTGS2688	Nguyễn Hồng	Trang		13-11-1998	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
24	TTGS2689	Nguyễn Thị Thu	Trang		26-03-1987	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
25	TTGS2690	Nguyễn Thị Thùy	Trang		14-04-2001	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
26	TTGS2691	Trần Thị Như	Trang		29-03-1982	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			
27	TTGS2692	Trần Thị Cẩm	Tú		21-01-1988	CN Hải Phòng	CV TTGSNH			





NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HĐ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC LOẠI C
NHNN NĂM 2023

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC PHÍA BẮC NĂM 2023

Phòng thi số 25; Vị trí dự thi: Chuyên viên Thanh tra, giám sát ngân hàng

Địa điểm: Phòng 205 nhà D1 - Hội trường lớn - Học viện Ngân hàng

Thời gian: Ca thi 3, từ 16h00 - 18h00 ngày 07/12/2023

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	TTGS2693	Phạm Thị	Huệ		29-06-1993	CN Hải Dương	CV TTGSNH			
2	TTGS2694	Đặng Việt	Hùng	18-05-1997		CN Hải Dương	CV TTGSNH			
3	TTGS2695	Dương Thị Thu	Hương		21-02-2001	CN Hải Dương	CV TTGSNH			
4	TTGS2696	Tăng Sơn	Lộc	16-08-1998		CN Hải Dương	CV TTGSNH			
5	TTGS2697	Lê Thị Thanh	Mai		03-04-2001	CN Hải Dương	CV TTGSNH			
6	TTGS2698	Lương Thị Cẩm	Ngọc		12-04-1999	CN Hải Dương	CV TTGSNH			
7	TTGS2699	Ngô Thị Thu	Quỳnh		15-09-1993	CN Hải Dương	CV TTGSNH			
8	TTGS2700	Trịnh Đức	Thái	12-08-1990		CN Hải Dương	CV TTGSNH			
9	TTGS2701	Nguyễn Minh	Thắng	01-05-1991		CN Hải Dương	CV TTGSNH			
10	TTGS2702	Đặng Thị Thu	Thủy		20-07-2000	CN Hải Dương	CV TTGSNH			
11	TTGS2703	Nguyễn Đức	Toàn	16-02-1999		CN Hải Dương	CV TTGSNH			
12	TTGS2704	Hà Thị	Vân		09-02-1996	CN Hải Dương	CV TTGSNH			
13	TTGS2705	Nguyễn Thị Ngọc	Yến		22-11-1997	CN Hải Dương	CV TTGSNH			
14	TTGS2706	Hà Phương	Anh		19-7-2001	CN Nam Định	CV TTGSNH			
15	TTGS2707	Đoàn Thanh	Dung		21-02-2001	CN Nam Định	CV TTGSNH			
16	TTGS2708	Phạm Thị	Hằng		23-06-2000	CN Nam Định	CV TTGSNH			
17	TTGS2709	Phạm Tùng	Phương	10-03-1995		CN Nam Định	CV TTGSNH			